

Bản án số: 127/2026/HS-ST

Ngày 05-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông

2. Ông Phạm Bá Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mẫn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1018/2026/QĐXXST-HS ngày 22/5/2026 đối với bị cáo:

Trần Thanh V, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 5, phường H T, thành phố ĐN; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông (không rõ) và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1970; vợ Trần Thị H, sinh năm 1990; có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 11/10/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (cũ) áp dụng biện pháp “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 29/01/2026.

Nhân thân:

- Ngày 20/01/2010 bị Công an thành phố Tam Kỳ (cũ) áp dụng biện pháp “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 24 tháng.

- Ngày 13/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn (cũ) xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ngày 02/02/2021, bị Công an xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 21/9/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ (cũ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/12/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2026, chuyển tạm giam ngày 16/3/2026. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tam Kỳ, Công an thành phố Đà Nẵng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh V hiện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy theo Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của UBND phường H T, thành phố ĐN, thời hạn quản lý từ ngày 10/02/2026 đến ngày 10/02/2028. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/3/2026, Việt đi bộ từ nhà ở Tổ dân phố 4, phường H T, thành phố ĐN ra đường Nguyễn Hoàng thuộc Tổ dân phố 5, phường H T, thành phố ĐN tìm gặp một người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua 01 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Việt đi bộ theo đường Nguyễn Hoàng tìm chỗ vắng người qua lại để sử dụng. Đến một khu vực bãi đất trống, Việt lấy ống kim tiêm và nước cất đã chuẩn bị trước ra, lấy gói ma túy loại Hêrôin vừa mua được cho vào ống kim tiêm rồi dùng bơm kim tiêm hút nước cất vào ống để hòa tan Hêrôin. Sau đó, Việt dùng tay phải cầm ống bơm kim tiêm chích trực tiếp ma túy Hêrôin vào mạch máu trên cánh tay trái của mình cho đến khi hết ma túy, Việt rút ống kim tiêm xuống đất rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 10/3/2026, Công an phường Hương Trà mời Trần Thanh V về trụ sở cơ quan để thực hiện công tác quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Qua làm việc, Trần Thanh V khai có sử dụng ma túy Hêrôin vào sáng ngày 08/3/2026. Lực lượng Công an tiến hành thu mẫu nước tiểu của Trần Thanh V và test nhanh phát hiện sử dụng chất ma túy. Kết quả test ma túy thể hiện Trần Thanh V dương tính với ma túy loại MOP (Hêrôin). Tổ công tác lập biên bản ghi nhận sự việc và thu mẫu nước tiểu của Trần Thanh V để phục vụ công tác giám định.

Tại bản kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 13/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, Amphetamine, Morphine và chất 6- MAM trong mẫu nước tiểu của Trần Thanh V gửi giám định.

Amphetamine là sản phẩm chuyển hóa các chất ma túy Methamphetamine trong cơ thể.

Morphine và chất 6 – MAM là sản phẩm chuyển hóa các chất ma túy Hêrôin trong cơ thể.

Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKSDNG-KV ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thanh V về

tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) xử phạt bị cáo Trần Thanh V từ 30 đến 36 tháng tù.

Bị cáo Trần Thanh V thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong quá trình lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập hợp pháp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Thanh V đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng vào ngày 08 tháng 3 năm 2026, tại khu vực bãi đất trống trên đường Nguyễn Hoàng thuộc Tổ dân phố 5, phường H T, thành phố ĐN, bị cáo Trần Thanh V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết luận giám định trong mẫu nước tiểu thu giữ của Trần Thanh V tìm thấy chất Methamphetamine, Amphetamine, Morphine và chất 6 -MAM.

Hành vi nêu trên của Trần Thanh V đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Khẳng định Cáo trạng số 70/CT-VKSDNG-KV ngày 20/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 –Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Xét thấy, bị cáo Trần Thanh V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo, mà hành vi đó còn gây nhiều tác hại lớn về nhiều mặt của

đời sống xã hội, là nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác.

[2.3] Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng có nhân thân xấu, liên tục trong các năm 2010, 2012, 2021, 2023, 2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn xử phạt tù về các tội liên quan đến ma túy, cố ý làm hư hỏng tài sản; bị Công an thành phố Tam Kỳ, Công an xã Tam Xuân 1 xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó, trong quá trình lượng hình sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2.4] Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 túi niêm phong ký hiệu NS2 1911996 tại miệng túi có dán băng keo màu đỏ. Trên túi niêm phong hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Hương Trà, Công an thành phố Đà Nẵng bên trong là một chai nhựa không màu có chứa mẫu nước tiểu thu giữ của Trần Thanh V, đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không hoàn trả lại là phù hợp.

[2.5] Về những vấn đề liên quan khác:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Thanh V khai không biết nhân thân lai lịch của người này, khi bán ma túy thì người này đeo khẩu trang che kín mặt nên Việt không nhận dạng được. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực đường Nguyễn Hoàng, phường H T, thành phố ĐN theo lời khai của Việt nhưng không xác định được đối tượng nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

- Đối với dụng cụ sử dụng ma túy gồm một ống kim tiêm có gắn kim tiêm, Việt khai sử dụng xong thì vứt bỏ tại bãi đất trống gần đường Nguyễn Hoàng. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[2.6]: Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh V **33** (ba mươi ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 10/3/2026).

2. Về án phí: căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Thanh V phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 5 - Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Hải

